

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/DS-ST
Ngày 22 - 3 - 2024
V/v Tranh chấp yêu cầu thực hiện
nghĩa vụ do người chết để lại

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu và bà Nguyễn Thị Xuyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 31/2023/TLST- DS ngày 16 tháng 11 năm 2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (Thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại)”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXX-ST ngày 02/02/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-DS ngày 27/02/2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng Quyền, sinh năm 1957 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: 1. Bà Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1973 (Có mặt);

2. Anh Nguyễn Đăng Công, sinh năm 1993 (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

3. Chị Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1996 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Mừng, sinh năm 1995 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Trọng Quyền trình bày:

Ngày 19/10/2022 ông có cho ông Nguyễn Đăng Chiến, sinh năm 1969; Địa chỉ: Xóm Giữa, thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh vay số tiền 470.000.000 đồng để phục vụ việc gia đình của ông Chiến. Khi vay hai bên có viết giấy biên nhận ông Chiến có ký vào mục người vay tiền có người làm chứng là ông Đào Văn Dư, sinh năm 1956, địa chỉ: Xóm Giữa, thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, là người cùng xóm. Ông đã giao đủ số tiền trên cho ông Chiến, toàn bộ số tiền trên là của riêng ông. Trên giấy biên nhận không thể hiện ngày nào trả nhưng thực tế ông Chiến nói miệng vay 1-2 tháng thì trả, khi nào cần thì báo trước cho ông Chiến. Về lãi suất ông và ông Chiến chỉ thỏa thuận miệng không ghi vào giấy biên nhận. Ngày 01/12/2022 thì ông Chiến chết. Bố mẹ ông Chiến đều đã chết trước ông Chiến, vợ và các con của ông Chiến gồm có: Bà Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1973; Anh Nguyễn Đăng Công, sinh năm 1993, cùng địa chỉ tại thôn Đại Vi, xã Đại Đồng; chị Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1996, là con gái ông Chiến, lấy chồng địa chỉ Thôn Lương, xã Tri Phương, tuy nhiên vẫn gửi con và thường xuyên sinh sống cùng gia đình bà Loan, tại thôn Đại Vi, xã Đại Đồng.

Tài sản ông Chiến để lại gồm có: 01 thửa đất số 23, tờ bản đồ 5, diện tích 210 m² trên thửa đất có 01 ngôi nhà 3 tầng (gọi tắt là thửa đất số 23) và các công trình phụ mang tên hộ ông Chiến; đất nông nghiệp còn 144 m² mang tên ông Nguyễn Đăng Chiến chủ hộ, đất dân cư dịch vụ...tuy nhiên không có đăng ký và chưa được hình thành. Trong khối tài sản trên ông Chiến có 01 phần tài sản đủ để trả nợ cho ông.

Nay ông đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đăng Công và chị Nguyễn Thị Minh là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Chiến phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho ông Nguyễn Đăng Chiến để lại với số tiền nợ gốc là 470.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng là 0,8%/ tháng; thời gian từ ngày 19/10/2022 đến ngày 19/01/2023 là 3 tháng: số tiền là 11.280.000 đồng, tổng số: 481.280.000 đồng.

Về lãi suất: ông xin rút yêu cầu về lãi suất yêu cầu bị đơn phải trả 11.280.000 đồng tiền lãi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra ông không có ý kiến yêu cầu gì khác.

**Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Loan trình bày:*

Việc ông Chiến vay 470.000.000 đồng của ông Quyền bà và các con không biết, số tiền trên không biết ông Chiến sử dụng vào việc gì. Thửa đất số 23, tờ bản đồ 5, diện tích 210 m² tại xóm Giữa, thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2001 mang tên hộ ông Nguyễn Đăng Chiến gồm có: ông Nguyễn Đăng Chiến, bà (Nguyễn Thị Loan) và các con là anh Công, chị Minh, ngoài ra không có người

con nào khác. Thửa đất trên gia đình chưa chuyển nhượng cho bất kỳ ai. Trên thửa đất có 01 ngôi nhà 3 tầng xây dựng năm 2015. Ông Chiến chết năm 2022 không để lại di chúc. Năm 2015 bà xây dựng gia đình cho con trai là anh Công và chị Mừng. Ngôi nhà 3 tầng do cả gia đình góp tiền làm. Năm 2020, chị Minh lấy chồng ở thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tuy nhiên vẫn thường xuyên sinh sống ở gia đình bà vì chị Minh đang có con nhỏ gửi bà trông giúp.

Gia đình bà có đất nông nghiệp tuy nhiên đã bị thu hồi làm các dự án hết.

Gia đình được cấp 69,4 m² đất dân cư dịch vụ tuy nhiên gia đình đã bán năm 2019. Đến nay đất dân cư dịch vụ gia đình chưa được bốc số lô, sổ thửa và nhận đất tuy nhiên đã bán từ lâu. Gia đình bà không còn tài sản nào khác.

Bà không có yêu cầu gì liên quan đến việc giám định chữ ký trong giấy vay tiền giữa ông Quyền và ông Chiến. Bà cũng không đưa ra được chứng cứ gì liên quan đến việc ông Chiến, hay các thành viên gia đình bà đã trả ông Quyền số tiền theo giấy vay nợ trên. Bà và gia đình lo ma cho ông Chiến hết hơn 100.000.000 đồng, sau khi trừ tiền phúng, viếng gia đình còn phải nợ khoảng 30.000.000 đồng, ngoài số tiền trên đến nay bà chưa phải trả nợ cho ông Chiến đồng nào. Nay ông Quyền yêu cầu bà và các con phải trả số tiền 470.000.000 đồng bà không đồng ý trả do bà và các con không biết ông Chiến vay số tiền này và cũng không được sử dụng số tiền này.

Ngoài ra bà không có ý kiến yêu cầu gì khác.

**Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Đăng Công trình bày:*

Việc bố anh là ông Nguyễn Đăng Chiến vay của ông Nguyễn Trọng Quyền 470.000.000 đồng, anh và gia đình không biết, việc bố anh vay sử dụng tiền vào việc gì anh và gia đình không biết.

Thửa đất số 23, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Đăng Chiến năm 2001 gồm có các thành viên: Ông Nguyễn Đăng Chiến, bà Nguyễn Thị Loan, anh (Nguyễn Đăng Công) và chị Nguyễn Thị Minh. Thửa đất trên gia đình chưa chuyển nhượng cho bất kỳ ai, trên thửa đất có 01 Ngôi nhà 3 tầng xây dựng năm 2015. Bố anh mất năm 2022 không để lại di chúc. Ngôi nhà xây dựng từ đầu năm 2015, ngôi nhà đang được hoàn thiện phần thô, anh lấy vợ là chị Trần Thị Mừng vào tháng 9 năm 2015. Ngôi nhà do cả gia đình góp tiền xây dựng. Năm 2020, em gái anh là chị Minh lấy chồng ở Thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Gia đình anh có đất nông nghiệp tuy nhiên đã bị thu hồi làm các dự án hết.

Về phần đất dân cư dịch vụ gia đình anh có được cấp 69,4 m² tuy nhiên gia đình đã bán năm 2019. Gia đình anh không còn tài sản nào khác.

Nay ông Quyền yêu cầu mẹ con anh phải trả số tiền 470.000.000 đồng anh không đồng ý trả, do anh và gia đình không biết bố anh vay số tiền này, cũng không biết số tiền bố anh vay sử dụng vào việc gì, anh và gia đình không được sử dụng số tiền này.

Ngoài ra anh không có ý kiến yêu cầu gì khác.

**Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị Minh bày:*

Bố chị là ông Nguyễn Đăng Chiến có vay của ông Nguyễn Trọng Quyền 470.000.000 đồng hay không chị không được biết, gia đình không ai biết, việc bố chị sử dụng số tiền vào việc gì chị và gia đình không biết. Gia đình có thửa đất số 23, thửa đất trên gia đình chưa chuyển nhượng cho bất kỳ ai, trên thửa đất có 01 ngôi nhà 3 tầng xây dựng năm 2015. Bố chị mất năm 2022 không để lại di chúc. Ngôi nhà xây dựng từ đầu năm 2015, việc xây dựng ngôi nhà do cả gia đình góp tiền xây dựng, chị mới bắt đầu đi học đại học, vừa học vừa làm cũng có công sức góp tiền để bố mẹ làm nhà. Năm 2020, chị lấy chồng ở thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Chị lập gia đình năm 2020 hiện nay vẫn thường xuyên ở thôn Đại Vi, xã Đại Đồng và gửi con cho mẹ chị. Ông bà nội đã chết không còn ai.

Gia đình chị có đất nông nghiệp tuy nhiên đã bị thu hồi làm các dự án hết.

Về phần đất dân cư dịch vụ gia đình chị có được cấp 69,4 m² tuy nhiên gia đình đã bán năm 2019, nay chưa được chia, chưa được bốc ô, thửa.

Nay ông Quyền yêu cầu mẹ con chị phải trả số tiền 470.000.000 đồng chị không đồng ý trả, do chị và gia đình không biết bố chị vay số tiền này, cũng không biết số tiền bố chị vay sử dụng vào việc gì, chị và gia đình không được sử dụng số tiền này.

Ngoài ra chị không có ý kiến yêu cầu gì.

**Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Mừng trình bày:*

Chị kết hôn với chồng là anh Nguyễn Đăng Công vào tháng 9 năm 2015, sau khi kết hôn chị về chung sống tại gia đình nhà anh Công tại xóm Giữa, thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Gia đình chị chung sống trên thửa đất số 23, trên đất có 01 ngôi nhà 03 tầng xây dựng từ năm 2015, khi chị về chung sống ngôi nhà đã được hoàn thiện xong phần thô, sau đó chị có đóng góp hoàn thiện ngôi nhà là tiền mọi người mừng đám cưới cho vợ chồng chị hơn 100.000.000 đồng. Ngôi nhà do cả gia đình góp tiền xây dựng. Về đất nông nghiệp và đất dân cư dịch vụ chị không biết.

Nay ông Quyền yêu cầu gia đình chị phải trả số tiền 470.000.000 đồng chị không đồng ý, do gia đình không biết bố chị vay số tiền này, cũng không biết số

tiền bố chỉ vay sử dụng vào việc gì, chị và gia đình không được sử dụng số tiền này, cũng không biết ông Chiến trả chưa, tuy nhiên gia đình không có văn bản gì liên quan đến việc ông Chiến đã trả số tiền trên cho ông Quyền.

Ngoài ra chị không có ý kiến yêu cầu gì khác.

**Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án người làm chứng ông Đào Văn Dự bày:*

Ngày 19/10/2022 thì ông Chiến có vay của ông Nguyễn Trọng Quyền, địa chỉ xóm Giữa, thôn Đại Vi, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh số tiền 470.000.000 đồng. Khi vay hai bên có giấy biên nhận. Ông có được chứng kiến và ký vào giấy biên nhận là đúng.

Ngoài ra ông Dự không trình bày gì thêm.

**Quá trình xác minh, làm việc với cán bộ địa chính xã Đại Đồng ông Lê Minh Tuấn cung cấp: Ông Chiến là chủ sử dụng thửa đất số 23, tờ bản đồ số 5, tại Xóm Giữa, thôn Đại Vi, diện tích 210 m² đã được cấp GCNQSDĐ năm 2001 mang tên hộ ông Chiến. Ngoài ra trên địa bàn ông Chiến không còn thửa đất nào khác. Theo hồ sơ lưu trữ tại UBND xã Đại Đồng đến thời điểm năm 2023 thì thửa đất của ông Chiến chưa chuyển nhượng cho ai. Hiện tại gia đình ông Chiến không còn sở hữu đất nông nghiệp do đã thu hồi vào các dự án. Gia đình ông Chiến được cấp 69,4 m² đất dân cư dịch vụ tuy nhiên chưa được UBND huyện Tiên Du phê duyệt. Gia đình chưa được ghép phiếu nhận lô đất.*

** Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tiên Du cung cấp: Thửa đất số 23, tờ bản đồ 05, diện tích 210 m² được cấp GCNQSDĐ năm 2001 tuy nhiên Chi nhánh văn phòng ĐKDD không tiếp nhận, không có tài liệu lưu trữ hồ sơ cấp giấy chứng nhận năm 2001; đến thời điểm hiện tại, Chi nhánh chưa được tiếp nhận đề nghị đăng ký biến động thửa đất trên của hộ ông Nguyễn Đăng Chiến đứng tên.*

**Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng pháp luật.*

Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm c, khoản 1, Điều 39; điều 147 và khoản 2, điều 244 BLTTDS; căn cứ Điều 288, 463, 466, 612, 613, 614, 615, 650, 651, 658 BLDS năm 2015; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Quyền về việc yêu cầu bà Loan, anh Công, chị Minh phải liên đới chịu trách nhiệm trả cho ông Quyền số tiền

470.000.000 đồng. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu trả 11.280.000 đồng tiền lãi.

+ Bị đơn phải chịu án phí DSST, chi phí thẩm định và định giá tài sản theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn là ông Nguyễn Trọng Quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đăng Công và chị Nguyễn Thị Minh là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Đăng Chiến, là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Chiến đã chết để lại, phải trả cho ông số tiền 470.000.000 đồng. Giữa ông Chiến và ông Quyền có văn bản là Hợp đồng vay tài sản đề ngày 19/10/2022. Nguyên đơn đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định, thời hạn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vẫn còn theo quy định.

Vụ án có bị đơn là bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đăng Công, chị Nguyễn Thị Minh, có địa chỉ tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Toà án xác định đây là vụ án dân sự có quan hệ tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại; do đó căn cứ Điều 26, 35, 39 BLTTDS; Toà án nhân dân huyện Tiên Du đã thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Thủ tục tố tụng:

Trọng vụ án có bị đơn chị Minh vắng mặt đã có lời khai, trình bày đầy đủ nội dung, có ý kiến xin vắng mặt. Toà án đã hoãn phiên toà vào ngày 27/02/2024, tại phiên toà hôm nay các đương sự vẫn vắng mặt, vì vậy Toà án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự trên theo quy định pháp luật theo thủ tục chung.

Nguyên đơn tự nguyện rút 1 phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi nên HĐXX đình chỉ yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn phải trả số tiền 11.280.000 đồng tiền lãi cho nguyên đơn ông Quyền.

[2] Về nội dung tranh chấp:

HĐXX xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là ông Nguyễn Trọng Quyền đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đăng Công và chị Nguyễn Thị Minh là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất, được hưởng toàn bộ di sản của ông Nguyễn Đăng Chiến để lại có trách nhiệm phải thực hiện nghĩa vụ do ông Chiến để lại, trả cho ông Quyền số tiền 470.000.000 đồng. Ông Quyền cung cấp giấy vay tiền.

Ngày 19/10/2022 ông Nguyễn Trọng Quyền có cho ông Nguyễn Đăng Chiến, vay số tiền 470.000.000 đồng để phục vụ việc gia đình của ông Chiến. Khi vay hai bên có viết giấy biên nhận ông Chiến có ký vào mục người vay tiền, giấy vay tiền có người làm chứng là ông Đào Văn Dư. Ông Quyền đã giao đủ số tiền trên cho ông Chiến. Toàn bộ số tiền 470.000.000 đồng là tài sản riêng của ông Quyền. Tại lời khai của người làm chứng ông Dư xác nhận ông Chiến có vay ông Quyền số tiền 470.000.000 đồng có giấy biên nhận là đúng ông Dư có được chứng kiến và ký vào giấy biên nhận là người làm chứng. Nay bà Loan cùng các thành viên gia đình không có ý kiến gì về giấy vay tiền giữa ông Chiến và ông Quyền, chỉ không đồng ý trả do không biết việc vay tiền giữa hai ông và gia đình không được sử dụng tiền vay từ ông Chiến, tuy nhiên không đưa ra được căn cứ gì liên quan đến việc ông Chiến hay gia đình đã trả tiền cho ông Quyền 1 phần hay toàn bộ để đòi trừ.

Tuy nhiên Hợp đồng trên được lập thành văn bản, có đầy đủ, đúng chữ ký của các bên, thể hiện sự tự nguyện của các bên giao kết, không bị ép buộc, lừa dối nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao kết hợp đồng giữa ông Chiến và ông Quyền. Ông Chiến phải có nghĩa vụ trả số tiền 470.000.000 đồng cho ông Quyền.

Về thời hạn trả tiền: Trên giấy biên nhận không thể hiện thời hạn trả tiền, ông Quyền trình bày ông Chiến nói miệng vay 1 đến 2 tháng thì trả lại khi nào cần thì ông Quyền báo trước cho ông Chiến.

Tuy nhiên, đến ngày 01/12/2022 thì ông Chiến chết. Bố mẹ ông Chiến đều đã chết trước ông Chiến, hàng thừa kế thứ nhất của ông Chiến gồm có: Bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đăng Công, chị Nguyễn Thị Minh. Khi ông Chiến chết không để lại di chúc. Tài sản ông Chiến để lại gồm có: Thửa đất số 23, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2001 mang tên hộ ông Nguyễn Đăng Chiến, trên đất có 01 ngôi nhà 3 tầng và các công trình phụ; được các bị đơn thừa nhận đang quản lý, sử dụng, chưa chuyển nhượng cho ai. Toà án tiến hành xác minh các tài sản của ông Chiến trong hộ gia đình: Đối với đất nông nghiệp đã được thu hồi hết, nay không còn, đất dân cư dịch vụ đã bán năm 2019, nay chưa được chia số lô số thửa, còn duy nhất thửa đất số 23 và 01 ngôi nhà 3 tầng, cùng các tài sản gắn liền với đất là tài sản chung mang tên hộ ông Chiến gồm có: bà Loan, anh Công, chị Minh; ngoài ra có sự đóng góp khoảng hơn 100.000.000 đồng xây dựng tài sản ngôi nhà 3 tầng của chị Mừng, tổng giá trị tài sản nhà và đất, cùng các tài sản gắn liền với đất có trị giá: 4.020.006.100 đồng, theo giá Hội đồng định giá tài sản. Bà Loan và gia đình lo ma cho ông Chiến hết hơn 100.000.000 đồng, sau khi trừ tiền phúng, viếng gia đình còn phải nợ khoảng 30.000.000 đồng, ngoài số tiền trên đến nay bà Loan, cùng các con chưa phải trả nợ cho ông Chiến đồng nào. Hơn nữa tại phiên toà ông Quyền chỉ

yêu cầu đồng bị đơn và những người liên quan đến phần tài sản của ông Chiến trong phần tài sản liên quan đến thửa đất số 23 và tài sản gắn liền với thửa đất còn tài sản khác và đất dân cư dịch vụ, ...ông Quyền không yêu cầu.

HĐXX xét thấy, phần di sản ông Chiến để lại trong khối tài sản chung chưa chia, kể cả trường hợp trả nợ tiền lo ma, tiền đóng góp của chị Mừng, vẫn đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Quyền số tiền 470.000.000 đồng.

Theo quy định tại điều 615 BLDS năm 2015 quy định: “Những người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản do người chết để lại, trừ trường hợp có thoả thuận khác”.

Từ những phân tích nhận định nêu trên HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận buộc bị đơn bà Loan, anh Công, chị Minh là những người hưởng di sản của ông Chiến, ông Chiến có tài sản do đó phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền 470.000.000 đồng cho Quyền thay ông Chiến.

Về lãi suất: Ông Quyền đã rút yêu cầu, HĐXX đã đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

[3] Xét lời đề nghị của đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản: Bị đơn bà Loan, anh Công, chị Minh phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định và định giá tài sản. Xác nhận nguyên đơn ông Quyền đã nộp 15.000.000 đồng tiền chi phí thẩm định và định giá; bà Loan, anh Công, chị Minh phải trả cho ông Quyền số tiền là 15.000.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận vì vậy bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 157, 158, 165, 166, 227, 228, 235, 244, 262, 264, 266, 271 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 274, 275, 276, 288, 463, 466, 468, 612, 613, 615, 650, 651, 658 BLDS năm 2015;

Căn cứ các Điều 97, 100, 143, Luật đất đai 2013;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Quyền về việc yêu cầu các bị đơn phải trả số tiền lãi 11.280.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Trọng Quyền về việc yêu cầu các bị đơn bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đăng Công và chị Nguyễn Thị Minh phải liên đới thực hiện nghĩa vụ do ông Nguyễn Đăng Chiến chết để lại. Buộc các bị đơn phải thực hiện trả số tiền 470.000.000 đồng trong phạm vi giá trị di sản thừa kế ông Nguyễn Đăng Chiến để lại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

3. Về chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản: Bị đơn bà Loan, anh Công, chị Minh phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định và định giá tài sản. Xác nhận nguyên đơn ông Quyền đã nộp 15.000.000 đồng tiền chi phí thẩm định và định giá; bà Loan, anh Công, chị Minh phải trả cho ông Quyền số tiền là 15.000.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Loan, anh Nguyễn Đăng Công và chị Nguyễn Thị Minh phải chịu 22.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh BN;
- VKS huyện Tiên Du;
- THA DS huyện Tiên Du;
- Đương sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Mạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên toà

Trần Quang Lưu Lê Thị Xuân

Vũ Mạnh